

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **114/2019/HS-ST**

Ngày: 31/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Phước Mãng.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn H (tên thường gọi là T); Sinh ngày: 12/01/1986; Tại: Tỉnh Bình Phước; Thường trú: Tổ 12, ấp SB, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; Tạm trú: 995/8 đường HB, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn H và bà: Nguyễn Thị N; Có vợ: Là bà Nguyễn Thị Thu H và con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 07/3/2019.

(có mặt)

- Bị hại:

Ông Lê Tấn P; Sinh năm: 1975; Trú tại: 1003A đường HB, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị N; Sinh năm: 1966; Trú tại: Tổ 12, ấp SB, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 11/12/2018, trong lúc ngồi nhậu với các ông Lê Tấn P, Lê Văn B tại quán OB - Số 999 đường HB, Phường L, Quận F, Lê Văn H nhắc lại chuyện trước đây có nhờ ông P chở đi đôi ngoại tệ, nhưng ông P không đồng ý dẫn đến hai bên cãi vã nhau. Trong lúc tức giận, H cầm ly uống bia bằng thủy tinh đánh 01 cái trúng vào vùng mắt trái của ông P gây thương tích. Sau khi được mọi người can ngăn, H bỏ về nhà. Riêng ông P được đưa đi bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu.

Ngày 07/3/2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 triệu tập Lê Văn H lên làm việc. Qua đấu tranh, Hùng khai nhận nội dung như đã nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 37/TgT.19 ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, thì kết quả giám định pháp y thương tật đối với ông Lê Tấn P như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương vùng mắt trái gây rách da mày, mi trên phức tạp, vỡ nhãn cầu trái, đã được điều trị khâu vết thương, khâu nhãn cầu bảo tồn, hiện còn:

+ Một sẹo rõ kích thước 3,2x0,2cm tại mày, mi trên mắt trái, ảnh hưởng thẩm mỹ.

+ Một sẹo khâu tại củng mạc trái.

+ Di chứng dính mộng, lệch méo đồng tử, bong hắc võng mạc, xuất huyết pha lê thể làm giảm thị lực nặng chỉ còn thấy sáng tối.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 39%.

3. Kết luận khác: Thương tích do vật tày, vật tày có cạnh tác động mạnh gây ra.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 tiến hành thực nghiệm điều tra nhằm xác định tư thế, vị trí, hành vi của Lê Văn H dùng ly thủy tinh đánh ông Lê Tấn P. Quá trình thực nghiệm cho thấy: Lê Văn H cầm ly thủy tinh bằng tay phải chồm người lên đánh vào vùng mắt bên trái của ông Lê Tấn P (lúc này ông P đang ngồi) gây thương tích.

Tại Cáo trạng số: 116/CT-VKS ngày 17 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội «Cố ý gây thương tích» thuộc trường hợp: «Dùng hung khí nguy hiểm» theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn H khai nhận chính bị cáo vào tối ngày 11/12/2018, tại quán OB - Số 999 đường HB, Phường L, Quận F đã dùng ly thủy tinh (loại ly uống bia có quai) đánh 01 cái vào vùng mắt trái của ông Lê Tấn P, gây thương tích cho ông P có tỷ lệ tổn thương cơ thể 39% như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo khai giữa bị cáo và ông P hoàn toàn không có thù oán gì, chẳng qua là do bị cáo say rượu nên mất lý trí, bị cáo rất hối hận. Đối với yêu cầu của ông P, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông P chi phí điều trị vết thương; thu nhập

thực tế của ông P bị mất trong thời gian ông nằm viện, nghỉ dưỡng sức ở nhà; tiền thuê người nuôi ông trong thời gian nằm viện, nghỉ dưỡng sức ở nhà tổng cộng là 92.000.000 đồng. Còn việc thay mắt giả theo chỉ định của bác sĩ, do ông P chưa thực hiện nên nếu sau này ông P thực hiện thì bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ chi phí trên cơ sở hóa đơn, chứng từ mà ông P cung cấp;

Ông Lê Tấn P khai cũng tương tự và xác nhận sau sự việc xảy ra, mẹ của bị cáo Lê Văn H là bà Nguyễn Thị N đã thỏa thuận bồi thường cho ông 30.000.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự: Ông P yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho ông tổng cộng 232.000.000 đồng, cụ thể: tiền viện phí, chi phí điều trị vết thương là 10.000.000 đồng; thu nhập thực tế của ông bị mất trong thời gian 06 tháng nằm viện, nghỉ dưỡng sức ở nhà là 60.000.000 đồng (06 tháng x 10.000.000 đồng/tháng); tiền thuê người nuôi ông trong thời gian nằm viện, nghỉ dưỡng sức ở nhà là 10.000.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 12.000.000 đồng (10 tháng x 1.200.000 đồng); chi phí dự tính cho việc thay mắt giả theo chỉ định của bác sĩ, chi phí thuốc, nằm điều trị ăn uống, thu nhập thực tế bị mất trong những ngày ông nghỉ ở nhà điều trị vết thương, chi phí cho người chăm sóc ông khi nằm viện sau này và những di chứng có thể xảy ra, tổn thất về mặt tinh thần, nỗi đau thể xác, ... là 140.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự: Ông P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Bà Nguyễn Thị N khai sau sự việc xảy ra, bà đã thỏa thuận bồi thường cho ông Lê Tấn P 30.000.000 đồng. Nay, bà không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho con bà là bị cáo Lê Văn H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lê Văn H từ 05 năm đến 06 năm tù về tội «Cố ý gây thương tích» theo điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận việc bị cáo Lê Văn H đồng ý bồi thường cho ông Lê Tấn P 92.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: 01 ly thủy tinh (loại ly uống bia có quai), sau khi bị cáo Lê Văn H sử dụng gây thương tích cho ông Lê Tấn P thì ly bị bể và Cơ quan điều tra không thu hồi được, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lê Văn H nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Văn H, bị hại Lê Tấn P tại phiên tòa với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 37/TgT.19 ngày 21/01/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 14/8/2019 của Công an Quận 6; lời khai của ông Lê Văn Bình và của những người làm chứng khác tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn H đã phạm tội «Cố ý gây thương tích». Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lê Văn H chỉ vì nhớ lại chuyện trước đây có nhờ ông Lê Tấn P chở đi đôi ngoại tệ, nhưng bị ông P từ chối mà bị cáo đã kiếm chuyện gây gỗ rồi vô cớ dùng ly thủy tinh (bị cáo khai loại ly uống bia có quai) đánh 01 cái trúng vào vùng mắt trái gây thương tích cho ông P với tỉ lệ tổn thương cơ thể 39%. Hành vi của bị cáo Lê Văn H là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này không những thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn mà còn trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung. Cho nên, ngoài hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo về tội: «Cố ý gây thương tích» thuộc trường hợp «Dùng hung khí nguy hiểm», Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Văn H còn phạm tội thuộc trường hợp «Có tính chất côn đồ» theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lê Văn H là người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng do xem thường sức khỏe của người khác và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn H là rất nghiêm trọng, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu (chưa có tiền án - tiền sự). Mặc dù hoàn cảnh khó khăn nhưng gia đình bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và tại phiên tòa, bị cáo được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình

theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị cáo và ông Lê Tấn P thỏa thuận, bị cáo bồi thường cho ông tiền viện phí, chi phí điều trị vết thương; thu nhập thực tế bị mất trong thời gian nằm viện, nghỉ dưỡng sức ở nhà; tiền thuê người nuôi ông P trong thời gian nằm viện, nghỉ dưỡng sức; tiền bù đắp tổn thất tinh thần tổng cộng là 92.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận này là không trái pháp luật và cũng phù hợp với thực tế, bởi bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của ông P với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 39%, gây tổn hại sức khỏe, tinh thần và làm giảm sút sức lao động của ông P (mắt trái ông P bị vỡ nhãn cầu, di chứng dính móng, lệch méo đồng tử, bong hắc võng mạc, xuất huyết pha lê thể làm giảm thị lực nặng chỉ còn thấy sáng tối), nên Hội đồng xét xử ghi nhận theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày ông Lê Tấn P có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Lê Văn H chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Lê Văn H còn phải trả ông Lê Tấn P khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với yêu cầu của ông Lê Tấn P đòi bị cáo Lê Văn H bồi thường cho ông số tiền 140.000.000 đồng để ông chi phí cho việc thay mắt giả theo chỉ định của bác sĩ từ thương tích do bị cáo gây ra cho ông. Tuy nhiên, đây mới chỉ là dự tính của ông P và ông P chưa thực hiện việc thay mắt này, nên chưa có cơ sở để tính thiệt hại, nên nếu sau này ông P đã thực hiện việc chữa trị thì ông có quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông trong một vụ án dân sự khác.

Còn số tiền 30.000.000 đồng mà bà Nguyễn Thị N bỏ ra để hỗ trợ chi phí, viện phí cho ông Lê Tấn P, bà N không yêu cầu giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Việc xử lý vật chứng: 01 ly bằng thủy tinh (loại ly uống bia có quai) mà bị cáo Lê Văn H sử dụng gây thương tích cho ông Lê Tấn P, đã bị vỡ, Cơ quan điều tra không thu hồi được, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6] Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Lê Văn H (T)** phạm tội: «Cố ý gây thương tích».
- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Lê Văn H (T)** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2019.

- Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận việc bị cáo Lê Văn H đồng ý bồi thường cho ông Lê Tấn P 92.000.000 (chín mươi hai triệu) đồng.

Kể từ ngày ông Lê Tấn P có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Lê Văn H chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng, bị cáo Lê Văn H còn phải trả ông Lê Tấn P khoản lãi phát sinh đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với khoản tiền mà ông Lê Tấn P yêu cầu bị cáo Lê Văn H bồi thường cho ông để ông chi phí cho việc thay mắt giả theo chỉ định của bác sĩ từ thương tích do bị cáo gây ra cho ông, thì ông Phong có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại trong một vụ án dân sự khác, khi ông đã thực hiện việc chữa trị này.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.600.000 (bốn triệu sáu trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lê Văn H; bị hại Lê Tấn P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên